

Phần Thứ Ba Mười Bảy: XỬ CỦA TÁM TRỪ NHẬP

Tám trừ nhập: Thế nào là tám? Tỳ-kheo này, trong có tướng sắc, quán sắc ngoài ít, hoặc tốt, hoặc xấu, các sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, khởi tưởng như thế. Đó là trừ nhập đầu tiên.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong có tướng sắc, quán vô lượng sắc ngoài, hoặc đẹp, hoặc xấu, sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, khởi tưởng như thế. Đây là hai trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo! Trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài ít, hoặc đẹp, hoặc xấu, sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, tạo ra tưởng như thế. Đây là ba trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán vô lượng sắc ngoài, hoặc đẹp, hoặc xấu, sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, tạo ra tưởng như thế. Đây là bốn trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài: Màu xanh xanh, thấy xanh, ánh sáng xanh vô lượng, tịnh vô lượng, ý ái, ý lạc không nhằm chán, như hoa sen xanh, màu xanh xanh, thấy xanh, ánh sáng xanh. Như chiếc y được tạo thành ở Ba-la-nại, đập áo thật kỹ, để cho được thấm nhuần. Sắc xanh xanh, thấy xanh, ánh sáng xanh. Như thế, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài, sắc xanh xanh, thấy xanh, ánh sáng xanh vô lượng, tịnh vô lượng, với ý ái, ý lạc không nhằm chán.

Sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, tạo ra tưởng như thế. Đây là năm trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài: sắc vàng vàng, thấy màu vàng, ánh sáng vàng vô lượng, tịnh vô lượng, với ý ái, ý lạc không có nhằm chán, như hoa Ca-la-ni, có màu vàng vàng, thấy màu vàng, ánh sáng vàng, như chiếc y được tạo thành ở Ba-la-nại, cuối cùng đập y thật kỹ, sao cho được thấm nhuần! Sắc vàng vàng thấy màu vàng, ánh sáng vàng. Cũng thế, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài, Sắc vàng vàng, thấy màu vàng, ánh sáng vàng vô lượng, tịnh vô lượng, với ý ái, ý lạc không có nhằm chán.

Sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, tạo ra tưởng như thế. Đây là sáu trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài: sắc đỏ đỏ, thấy đỏ, ánh sáng đỏ vô lượng, tịnh vô lượng, với ý ái, ý lạc không có nhằm chán, như hoa Tần-đâu-ca-la, có màu sắc đỏ đỏ thấy đỏ, ánh sáng đỏ, như chiếc y được tạo thành ở Ba-la-nại, đập y rất kỹ,

khiến cho được thấm nhuần, với sắc đỏ đỏ, thấy màu đỏ, ánh sáng đỏ vô lượng, tịnh vô lượng, với ý ái, ý lạc không biết nhàm chán.

Sắc đỏ hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, tạo ra tướng như thế, đó là bảy trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài: sắc trắng trắng, thấy màu trắng, ánh sáng trắng vô lượng, tịnh vô lượng, với ý ái, ý lạc, không có nhàm chán. Như sắc trắng trắng của ngôi sao sáng, thấy màu trắng, ánh sáng trắng như chiếc y được tạo thành ở Ba-la-nại, đập cho thật kỹ, sao cho được thấm nhuần!

Sắc trắng trắng, thấy màu trắng, ánh sáng trắng.

Cũng thế, Tỳ-kheo trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài: Sắc trắng trắng thấy màu trắng, vô lượng ánh sáng trắng, tịnh vô lượng, với ý ái, ý lạc không biết nhàm chán.

Sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, tạo ra tướng như thế. Đây là tám trừ nhập.

Hỏi: Tám trừ nhập có tánh gì?

Đáp: Tánh của căn thiện vô tham, pháp tương ứng, pháp có chung của căn thiện ấy đều có tánh của năm ấm.

Giới: hoặc lệ thuộc cõi Dục, hoặc lệ thuộc cõi Sắc.

Địa: Địa Sơ thiên, Nhị thiên của bốn trừ nhập đầu tiên, địa đệ Tứ thiên của bốn trừ nhập sau. Vì sao? Vì từ giải thoát đầu đến hai giải thoát. Hoặc vì bốn trừ nhập đầu, nên từ giải thoát tịnh thành bốn trừ nhập sau.

Chỗ dựa: Đều dựa vào cõi Dục.

Hành: Hành bất tịnh của bốn trừ nhập đầu tiên, hành tịnh của bốn trừ nhập sau.

Duyên: Đều duyên cõi Dục, duyên sắc nhập trong cõi Dục.

Ý chỉ: Là thân ý chỉ.

Trí: Dù tánh không phải trí, nhưng tương ứng với đẳng trí.

Định: Không phải định.

Thống (thọ): Tương ứng với hỷ căn trong bốn trừ nhập đầu tiên, tương ứng với hộ (xả) căn trong bốn trừ nhập sau.

Hỏi: Nên nói là quá khứ, hay nói là vị lai, hay nên nói là hiện tại?

Đáp: Nên nói là quá khứ, nên nói là vị lai, nói là hiện tại.

Hỏi: Nên nói là duyên của quá khứ, hay nói là duyên của vị lai, hay nói là duyên của hiện tại?

Đáp: Nên nói là duyên của quá khứ, nên nói là duyên của vị lai,

nên nói là duyên của hiện tại.

Hỏi: Nên nói là duyên của danh, hay nói là duyên của nghĩa?

Đáp: Nên nói là duyên của danh, nên nói là duyên của nghĩa.

Hỏi: Nên nói là duyên ý mình, hay duyên ý người?

Đáp: Nên nói duyên ý mình, nên nói duyên ý người, đây là tánh trừ nhập. Đã gieo trồng tất cả tự nhiên của thân tướng.

Đã nói tánh xong, sẽ nói về hành:

Hỏi: Vì sao nói trừ nhập? Trừ nhập có nghĩa gì?

Đáp: Vì duyên hư hoại, nên gọi là trừ nhập. Như nói: Có thể làm hư hoại xứ sở, cho nên Đức Thế Tôn nói trừ nhập, đây gọi là vì duyên hư hoại, nên gọi là trừ nhập.

Tám trừ nhập: Thế nào là tám? Tỳ-kheo này, trong có tướng sắc, quán sắc ngoài ít. Vì ít tự tại nên gọi là ít, vì ít duyên nên gọi là ít. Tốt đẹp: các sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, đẹp lòng, thấm nhuần, gọi là tốt đẹp. Xấu: các sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, không hài lòng, thấm nhuần, gọi là xấu xí.

Sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy: lìa dục, dứt dục, vượt qua dục trong sắc kia, tức là hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy.

Quở trách tự tại, dạy bảo tự tại: như chủ nhà đã có tội tở, thì trách mắng thường tự tại, dạy bảo tự tại. Như thế, lìa dục, dứt dục, vượt qua dục trong sắc kia, tức là hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, vẫn nạn tự tại, dạy bảo tự tại. Cho nên nói là sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy. Tạo ra tướng như thế này: Tu tướng kia như thế, cho nên nói tạo ra tướng như thế. Đây là trừ nhập đầu tiên. Đầu tiên là lớp đếm theo thứ.

Đếm theo thuận số tức là đầu tiên. Lại nữa, theo thứ lớp chánh thọ liền có đầu tiên nên gọi là đầu tiên.

Nói trừ nhập là trừ nhập chỗ nào? Khi đang chánh thọ hoại sắc nên gọi là trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo trong có tướng sắc, quán sắc ngoài vô lượng. Vì vô lượng tự tại, vô lượng duyên nên gọi là vô lượng. Đẹp là các sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, đẹp lòng, thấm nhuần gọi là đẹp. Xấu là các sắc xanh, vàng, đỏ, trắng không đẹp lòng, thấm nhuần. Sắc ấy hư hoại đã biết, đã thấy tức trong sắc ấy người kia đã lìa dục, dứt dục, vượt qua dục. Đó gọi là hoại rồi, biết hoại đã thấy.

Quở trách tự tại, dạy bảo tự tại, như chủ nhà đã có tội tở, trách mắng tự tại, dạy bảo tự tại. Người kia như thế đã lìa dục, dứt dục, vượt qua dục trong sắc kia, đã biết sắc ấy hư hoại, đã thấy hư hoại, quở trách tự tại, dạy bảo tự tại. Cho nên nói: Sắc kia hư hoại đã biết, đã thấy.

Khởi tướng như thế, tu theo tướng như thế, cho nên nói tạo ra tướng như thế. Đây là hai trừ nhập. Hai nghĩa là theo số thứ tự, nên có hai, số thuận thứ lớp, tức là có hai.

Lại nữa, chánh thọ thứ lớp bèn có hai, nên nói là hai. Trừ nhập: trừ nhập nào? Vì sắc hư hoại ngay lúc chánh thọ, nên nói là trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán một ít sắc ngoài, vì một ít tự tại, vì một ít duyên, nên gọi là chút tốt đẹp, nghĩa là sắc xanh, vàng, đỏ, trắng đẹp lòng, thấm nhuần, gọi là tốt đẹp. Xấu: Sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, không hài lòng, thấm nhuần, gọi là xấu.

Sắc kia hư hoại rồi, đã biết, đã thấy: Lìa dục, dứt dục, vượt qua dục trong sắc kia, tức gọi là hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy.

Quở trách tự tại, dạy bảo tự tại: Như đại gia có tôi tớ, thì quở trách tự tại, dạy bảo tự tại. Cũng thế, đã lìa dục, dứt dục, vượt qua dục trong sắc kia, tức là hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, quở trách tự tại, dạy bảo tự tại, cho nên nói: Sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy.

Tạo ra tướng như thế, nghĩa là tu tướng kia như thế, cho nên nói tạo ra tướng như thế.

Ba trừ nhập này: ba nghĩa là theo số thứ lớp thì có ba. Số thuận với thứ lớp, tức có ba.

Lại nữa, thứ lớp chánh thọ, tức là có ba, nên nói là ba.

Trừ nhập: trừ nhập chỗ nào? Vì sắc hư hoại khi đang chánh thọ, nên nói là trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán sắc ngoài vô lượng: Vì tự tại vô lượng, vì duyên vô lượng, nên gọi là vô lượng. Tốt: sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, không hài lòng, thấm nhuần, gọi là tốt. Xấu: sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, không hài lòng, thấm nhuần, gọi là xấu. Sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy: Vì đã lìa dục, dứt dục, vượt qua dục trong sắc kia, tức là hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy. Quở trách tự tại, dạy bảo tự tại, như đại gia có tôi tớ, có thể quở trách tự tại, dạy bảo tự tại. Cũng thế, đã lìa dục, dứt dục, vượt qua dục trong sắc kia, tức là hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, quở trách tự tại, dạy bảo tự tại. Cho nên nói sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy.

Tạo ra tướng như thế: Tư tướng ấy như thế cho nên nói tạo ra tướng như thế, đây là bốn trừ nhập. Bốn: Theo số thứ lớp thì có bốn. Số thuận theo thứ lớp, tức có bốn.

Lại nữa, chánh thọ thứ lớp, tức là có bốn, nên nói là bốn. Trừ nhập: Trừ nhập cái gì? Vì sắc hư hoại vào lúc chánh thọ, nên nói là trừ nhập.

Lại nữa, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán màu xanh của sắc ngoài, nghĩa là hiển hiện tướng màu xanh, biểu hiện chủng loại xanh, biểu hiện nhóm xanh. Cho nên nói sắc xanh xanh, nghĩa là như màu xanh, cho nên nói sắc xanh. Thấy xanh: Sự chuyển vận của nhãn, cảnh giới của nhãn, ánh sáng của nhãn, cho nên nói: Thấy xanh, tia sáng xanh: Tia sáng xanh, ánh sáng xanh, ngọn lửa xanh, cho nên nói tia sáng xanh.

Vô lượng: Vô lượng, vô biên không thể tính. Cho nên nói vô lượng.

Tịnh vô lượng: như vô lượng sắc kia. Cũng vậy, tịnh trong sắc kia cũng vô lượng, cho nên nói: Tịnh vô lượng.

Ý ái: Nghĩ đến sắc kia yêu thích, ham thích, cho nên nói ý ái.

Ý lạc: Ý buộc trong vui, tự cảm thấy vui, cho nên nói ý lạc. Không có nhàm chán: chịu đựng vui thích, thế nên nói không có nhàm chán.

Như hoa sen xanh, sắc xanh xanh, thấy xanh, tia sáng xanh. Như chiếc áo thành tựu ở Ba-la-nại, đập rất kỹ, khiến cho thấm nhuần. Sắc xanh xanh, thấy xanh, tia sáng xanh.

Cũng thế, Tỳ-kheo, trong không có tướng sắc, quán màu xanh của sắc ngoài. Sắc xanh, thấy xanh, tia sáng xanh. Vô lượng, tịnh vô lượng. Ý ái, ý lạc không có nhàm chán.

Sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy: lia đục, dứt đục, vượt qua đục, tức là sự hư hoại đã biết, sự hư hoại đã thấy, quả trách tự tại, dạy bảo tự tại. Như đại gia đã có thứ lớp, thì quả trách tự tại, dạy bảo tự tại. Như thế, lia đục, dứt đục, vượt qua đục trong sắc kia, chính là sự hư hoại đã biết, sự hư hoại đã thấy.

Quả trách tự tại, dạy bảo tự tại: như đại gia đã có tôi tớ, thì quả trách tự tại, dạy bảo tự tại. Cũng thế, lia đục, dứt đục, vượt qua đục trong sắc kia, chính là sự hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy, quả trách tự tại, dạy bảo tự tại, cho nên nói sắc kia hư hoại đã biết, hư hoại đã thấy.

Tạo ra tướng như thế: tu tướng kia như thế, cho nên nói tạo ra tướng như thế. Đây là năm trừ nhập. Năm là số thứ tự, tức có năm. Số thuận với thứ lớp, bèn có năm.

Lại nữa, chánh thọ theo thứ lớp, tức có năm, nên nói là năm.

Trừ nhập: là trừ nhập chỗ nào? Sắc hư hoại khi đang chánh thọ, nên nói là trừ nhập, như trừ nhập xanh, trừ nhập vàng, đỏ, trắng cũng thế.

Hỏi: Vì sao Vô Sắc không lập trừ nhập?

Đáp: Phật, Thế Tôn đối với pháp chân đế, các pháp chân khác

không thể vượt qua. Đức Phật đều biết tướng của các pháp, đều biết hành của các pháp, nghĩa là có tướng trừ nhập, pháp đó được lập trừ nhập, không có tướng trừ nhập, đó không lập trừ nhập.

Hoặc nói: Trừ nhập: có thể làm hư hoại sắc, cho nên gọi là trừ nhập, trong Vô Sắc, không có sắc hư hoại, cho nên Vô Sắc kia không lập trừ nhập.

Đã nói rộng phạm vi của tám trừ nhập.
